

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
PHÍA BẮC

ĐẾN Số: 767
Ngày: 25/6/18
Chuyển: VP, ĐTV, ĐC, KTH, TKT, TCS, TT, ĐT
Lưu hồ sơ: VP, ĐTV

MST: 0300602679

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2018

Số: 1585 /KH-TLSG

KTH, TKT, TCS, TT, ĐT

KẾ HOẠCH

Sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018

(Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 đã được Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phê duyệt tại văn bản số 245/QĐ-TLVN ngày 8 tháng 6 năm 2018)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	1.764,3
a	Nội tiêu	"	1.000,2
b	Xuất khẩu	"	764,1
2	Doanh thu (không thuế TTĐB)	Triệu đồng	6.830,8
3	Nộp ngân sách	"	3.420,4
4	Lợi nhuận trước thuế	"	342,3
5	Lợi nhuận sau thuế	"	271,6
6	Vốn chủ sở hữu bình quân	"	2.882,3

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2018	
			Nhóm công ty	Công ty mẹ
I	Các chỉ tiêu chính			
1	Sản lượng thuốc lá điều nội tiêu	Triệu bao	1.037	942
2	Doanh thu (không thuế TTĐB)	Triệu đồng	6.772.388	5.601.388
3	Lợi nhuận trước thuế	"	346.000	288.000
4	Lợi nhuận sau thuế	"	276.800	230.400
5	Vốn CSH bình quân	"		2.865.826
II	Các chỉ tiêu định hướng, theo dõi			
1	Tổng sản lượng thuốc lá điều	Triệu bao	1.804	1.487
2	Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.427.124	3.200.824

- Kế hoạch đầu tư thị trường và sản phẩm

- + Duy trì sản phẩm phổ thông tại các thị trường truyền thống.
- + Phát triển sản phẩm trung cao cấp, đặc biệt là các sản phẩm mang thương hiệu Sài Gòn để thay thế thuốc lá nhập lậu.
- + Về xuất khẩu: duy trì thị trường truyền thống, tìm kiếm thêm khách hàng mới, ưu tiên phát triển các sản phẩm mang thương hiệu của công ty.



2. Kế hoạch đầu tư các dự án năm 2018

- Trong năm 2018 công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn cho 02 dự án chuyển tiếp gồm: Dự án đầu tư chiều sâu phân xưởng Sợi và dự án đầu tư thiết bị đồng bộ kho nguyên liệu và kho thành phẩm tự động.
- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm gồm:
 - + Dự án đầu tư dây chuyền cuốn điều và đóng bao quy cách Demi Slim phục vụ sản xuất xuất khẩu
 - + Dự án đầu tư dây chuyền cuốn điều 10.000 điều/phút và đóng bao 400 -500 bao/phút.
 - + Dự án “Xây dựng mở rộng kho chứa nguyên liệu tại KCN Vĩnh Lộc”
 - + Dự án “Đầu tư hệ thống PCCC các kho chứa nguyên liệu thuốc lá tại Long Bình” của Công ty Thuốc lá Sài Gòn

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính

- Tiếp tục rà soát, ban hành các quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả, các định mức kinh tế kỹ thuật của MMTB và các quy định cho phù hợp với quy định mới ban hành của nhà nước; điều chỉnh, bổ sung các qui chế, qui trình quản lý phù hợp với tình hình thực tế của công ty.
- Phối hợp với công ty tư vấn để hiện đại hóa công tác tài chính kế toán thông qua việc xây dựng phần mềm quản lý tài chính kế toán mới, từ đó tiến tới hệ tích hợp thông tin toàn bộ mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và cả tổ hợp, thống nhất với hệ thống quản lý của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
- Xu hướng lãi suất tăng cao (nhất là vào những tháng cuối năm) đòi hỏi công tác tài chính kế toán càng phải chú trọng hơn trong việc điều chuyển vốn vay cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tính toán thời điểm vay và mức lãi suất để mang lại hiệu quả tốt nhất cho công ty; đàm phán với ngân hàng để có mức lãi suất tốt nhất.
- Quản lý chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên vật liệu trong sản xuất; cân đối hàng tồn kho hợp lý để giảm lãi vay mang lại hiệu quả cho công ty.
- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi hoạt động, kiểm soát chi phí mua sắm góp phần tăng hiệu quả hoạt động cho công ty.
- Rà soát điều chỉnh giá bán theo lộ trình để chuẩn bị cho việc tăng thuế TTĐB và Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá từ năm 2019.

2. Giải pháp về sản xuất, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm

- Tập trung mọi nguồn lực để phát triển các sản phẩm nội tiêu. Nghiên cứu phối chế sản phẩm cao cấp.
- Đối với sản phẩm xuất khẩu: chỉ sản xuất những sản phẩm có hiệu quả, ít phức tạp về quy cách, hợp tác với khách hàng có văn hóa doanh nghiệp phù hợp với công ty.
- Cơ cấu lại sản phẩm, tập trung cho các sản phẩm chiến lược, sản lượng lớn. Xem xét loại bỏ các sản phẩm có sản lượng nhỏ, sản phẩm lỗ. Chuyển giao cho các công ty con sản xuất những sản phẩm phổ thông có sản lượng thấp.
- Từng bước sắp xếp lại sản xuất, đầu tư MMTB hợp lý, phấn đấu tăng sản lượng nội tiêu đạt 1 tỷ bao. Bố trí ngày nghỉ phù hợp hàng tuần để CB.CNV tái tạo sức lao động.

3. Giải pháp về thị trường

- Tiếp tục định hướng sản lượng tiêu thụ theo quy luật cung - cầu, tồn kho và thực tế thị trường.
- Duy trì và củng cố mạng lưới phân phối sản phẩm trên toàn quốc, xây dựng các chương trình đầu tư phát triển thị trường.
- Tập trung kiểm soát nhằm ổn định giá bán và thị phần trên toàn mạng lưới phân phối của công ty, rà soát việc cung ứng sản phẩm trên thị trường nhất là khu vực phía Bắc.
- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trung cao cấp, phấn đấu giữ ổn định sản lượng các sản phẩm phổ thông.
- Tích cực thăm hỏi, quan hệ tốt với các khách hàng trong toàn hệ thống, nhằm giới thiệu sản phẩm truyền thống và các sản phẩm mới cho Công ty. Đồng thời tập trung ổn định và nâng cao chất lượng các sản phẩm trung cao cấp, nhằm tăng sức cạnh tranh của sản phẩm công ty trên thị trường.
- Củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ giám sát, theo sát và nắm chắc tình hình địa bàn phụ trách. Phân tích tình hình diễn tiến thị trường một cách cụ thể, chi tiết để báo cáo nhanh, kịp thời cho lãnh đạo.
- Củng cố, phát triển công tác thị trường của Nhóm Công ty mẹ - Công ty con đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp quy định của pháp luật, đảm bảo sự cạnh tranh với đối thủ trên thị trường.
- Huấn luyện NVBH nâng cao về văn hoá giao tiếp, hiểu và thực hiện đúng chức năng của 1 NVBH là làm công tác triển khai mở điểm mới, bán sản phẩm mới nhằm đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất. Từng bước nâng cao trình độ bán hàng lên chuyên nghiệp, thực hiện bán hàng 100% qua Msale.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng nhu cầu quản trị ngày càng cao của mô hình hoạt động nhóm Công ty cho đội ngũ nhân sự hiện có.
- Đối với lao động trực tiếp sản xuất sẽ tiếp tục tổ chức sắp xếp lại lao động, định biên lại lao động, tỷ lệ lao động phổ thông còn cao, khi lực lượng lao động này nghỉ hưu công ty không tuyển dụng thêm, căn cứ vào thực tế nếu thiếu thì sử dụng dịch vụ lao động bên ngoài, Công ty chỉ giữ lại và đào tạo lực lượng thợ sửa chữa có tay nghề cao để làm lực lượng nòng cốt. Quá trình sắp xếp lại lao động phổ thông cần thực hiện song song với công tác đào tạo, nâng cao trình độ lao động có khả năng, nâng cao đời sống thu nhập để giữ chân những lao động có trình độ, lao động kỹ thuật giỏi; thực hiện tìm kiếm và tuyển dụng những lao động trẻ, có trình độ, có chuyên môn nghiệp vụ.
- Đối với lao động quản lý, lao động khối gián tiếp sẽ định biên, sắp xếp lại, chỉ tuyển dụng khi có nhu cầu thay thế và có kế hoạch đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng để đáp ứng kịp thời nhu cầu thực tế và xu hướng đổi mới của Công ty cũng như của xã hội trong tương lai.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Tiếp tục nghiên cứu thiết kế, cải tiến và chế tạo một số máy móc thiết bị trong dây chuyền sản xuất thuốc lá điều theo hướng mở rộng khả năng công nghệ, giảm sử dụng lao động; sử dụng các vật liệu chống giả, thống nhất hóa phụ tùng thay thế.



- Tiếp tục chuyển đổi máy móc thiết bị đáp ứng xu hướng thị trường trong nước và xuất khẩu sang qui cách Slim, Super Slim và trọng điểm là triển khai phương án tăng năng lực sản xuất sản phẩm qui cách Demi Slim.
- Tiếp tục chế tạo máy đóng thùng carton để giảm sử dụng lao động.
- Tiếp tục thực hiện các đầu tư thiết bị kỹ thuật để góp phần giảm tar, nicotin theo lộ trình; chủ động hơn trong công tác nghiên cứu - phối chế - sản xuất thử và đáp ứng yêu cầu chất lượng sản phẩm cho các sản phẩm nội tiêu lẫn xuất khẩu.
- Trang bị hệ thống điều hoà không khí cho các kho chứa nguyên liệu thuốc lá tạo môi trường bảo quản trong kho ổn định, đảm bảo chất lượng nguyên liệu.
- Nghiên cứu các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm môi trường, cải thiện và tăng cường quản lý môi trường nhất là môi trường sản xuất, các biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện môi trường.
- Triển khai thực hiện đầu tư mua sắm các thiết bị đo lường, phân tích để đảm bảo chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD của công ty.

6. Công tác tái cấu trúc

- Xây dựng và áp dụng phương pháp quản lý phối hợp giữa định hướng chức năng và định hướng quy trình; Xây dựng cơ cấu tổ chức tổng hợp giữa cơ cấu tổ chức theo chức năng và cơ cấu tổ chức theo nghiệp vụ.
- Thực hiện sắp xếp lại các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ theo hướng tinh gọn bộ máy, giảm nhân sự nhưng tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.
- Tiếp tục tái cơ cấu các Công ty Thuốc lá để đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật (Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013, khoản 4 Điều 20) và nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Nhóm công ty:
 - + Đối với Công ty đạt sản lượng 100 triệu bao: xây dựng kế hoạch chi tiết về sản lượng, về sản phẩm gia công, lộ trình thực hiện nhằm duy trì sản lượng 100 triệu bao/năm để giữ nguyên mô hình.
 - + Đối với các Công ty không đạt sản lượng 100 triệu bao: rà soát, sắp xếp cơ cấu bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn chuyển thành đơn vị phụ thuộc theo quy định của pháp luật.
- Tập trung phát triển nguồn nhân lực nằm trong chuỗi giá trị chủ lực của Nhóm Công ty mẹ - Công ty con phù hợp với định hướng, kế hoạch phát triển kinh doanh từng giai đoạn; Khắc phục những tồn tại, hạn chế hiện nay về cơ cấu nguồn nhân lực và công cụ quản lý nguồn nhân lực; Đảm bảo việc quản lý nguồn nhân lực thống nhất theo định hướng chung của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Sài Gòn.
- Tiến hành rà soát toàn bộ danh mục sản phẩm của nhóm công ty, loại bỏ những sản phẩm lỗ, những sản phẩm tiêu thụ thấp do không còn phù hợp với nhu cầu của thị trường.
- Công ty mẹ từng bước chuyển giao các sản phẩm phổ thông cho công ty con sản xuất, vừa hỗ trợ các công ty con về sản lượng, vừa tận dụng được tối đa năng lực sản xuất trong nhóm công ty.

7. Công tác cổ phần hóa

- Triển khai cổ phần hóa Nhóm công ty mẹ công ty con công ty thuốc lá Sài Gòn sau khi có ý kiến của Chính phủ, thuê đơn vị tư vấn để hỗ trợ thực hiện công tác cổ phần hoá.

8. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Hoàn thiện Bộ hồ sơ giao việc.
- Tiếp tục giám sát quy trình sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm trong tất cả khâu sản xuất, lưu thông, bảo quản.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, duy trì và phát triển thị phần thuốc lá điều nội tiêu.
- Chú trọng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT (b/cáo);
- TCTy (b/cáo);
- HĐTV;
- BGD;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, VPHĐTV.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

GIÁM ĐỐC



Châu Tuấn

